TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 208/2023/HS-ST
Ngày: 30 /8/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Lò Thị Ánh Ngọc

2- Ông Cà Văn Danh

- *Thư ký Phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hoàng Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217 /2023/QĐXXST – HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn M; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1989, Tại: huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản N K, xã T C, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn H, sinh năm 1968 và bà Lò Thị Đ, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1998 và 01 người con sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: ngày 13/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mai S, tỉnh S La: xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 01/9/2015 chấp hành xong hình phạt; ngày 14/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên: xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 18/7/2020, chấp hành xong hình phạt; đã được xóa án tích của 2 bản án; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2023, tạm giam từ ngày 11/6/2023 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người có nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 1981

Cư trú: Số nhà 155, tổ dân phố 19, phường H L, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên.

Anh S vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 08 tháng 6 năm 2023, Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên vào nhà Lò Văn M, phát hiện Lò Văn M và Phạm Ngọc S, sinh năm 1981 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại tay trái M đang cầm 01 vỏ nilon bơm kim tiêm, bên trong có 01 gói bằng nilon màu trắng, khi mở ra có các cục bột màu trăng nghi là Heroine . Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có các cục bột màu trăng nghi là Heroine .

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 08/6/2023 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn M gồm: các cục bột màu trắng có khối lượng: 1,15g, đồng thời lấy 1,15g làm mẫu gửi giám định; bản kết luận giám định số: 931/GĐ – PC09, ngày 16/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 1,15 gam là Heroine và hoàn trả mẫu vật là 0,98g.

Trong quá trình điều tra, Lò Văn M khai nhận: khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 07/ 6/2023, Lò Văn M đến khu vực bản Na Ngum, xã Thanh Yên, huyện Đ B thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ; M mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng với mục đích đem về nhà để sử dụng và bán lẻ. Khoảng 17 giờ, ngày 08/6/2023, M đang ở nhà thì có Phạm Ngọc S, sinh năm 1981 đến hỏi mua ma túy nên M đã bán cho S 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Số ma túy còn lại là 1,15 g Heroine để sử dụng và bán lẻ thì bị Công an thu giữ.

Cáo trạng số 159 /CT – VKSĐB, ngày 15/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Lò Văn M thành khẩn, khai nhận: Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 08/6/2022, M đã bán cho Phạm Ngọc S, sinh năm 1981; Cư trú: Số nhà 155, tổ dân phố 19, phường H L, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 08/6/2023, M đang tàng trữ trái phép: 1,15 gam Heroinevới mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Tổ công tác, Công an huyện Đ B bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,98g Heroine; truy thu số tiền 50.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Lò Văn M thừa nhận phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh*: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M đã thừa nhận bán cho Phạm Ngọc S 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng và Lò Văn M còn tàng trữ trái phép 1,15 g Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 08/6/2023 và kết luận giám định số: 931/GĐ – PC09, ngày 16/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, đã kết luận: 1,15g là Heroine, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút, ngày 08/6/2023 đối với Lò Văn M.

Do đó, hành vi của Lò Văn M đã bán cho Phạm Ngọc S 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng và Lò Văn M còn tàng trữ trái phép 1,15 g Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lò Văn M đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội,

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy và làm gia tăng các loại tội phạm, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm M nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội: Tàng trữ trái phép chất

ma túy; mặc dù đã được xóa án tích nhưng có nhân thân không tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5] Ngoài hình phạt chính, qua xác M thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy: 1,15g Heroine đã trích 0,17g làm mẫu giám định, còn lại 0,98g Heroine thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng mà bị cáo đã chi tiêu hết là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền 50.000 đồng của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[8] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Những vấn đề khác*: Nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B không có cơ sở điều tra, làm rõ là phù hợp với pháp luật.

Đối với Phạm Ngọc S hiện không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra chưa ra quyết định xử phạt hành chính đối với S là phù hợp với pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 331và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Lò Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lò Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2023.

3. *Vật chứng:* Tịch thu để tiêu hủy: 0,98g Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định(theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B); Truy thu số tiền: 50.000 đồng của bị cáo để nộp vào ngân sách nhà nước.

4. *Án phí:* Bị cáo Lò Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Ích Rồng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Điện Biên.*
- *VKSND tỉnh Điện Biên.*
- *VKSNDhuyện Đ B.*
- *Cơ quan điều tra huyện Đ B.*
- *THAHS huyện Đ B.*
- *THADS huyện Đ B*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.*
- *Bị cáo.*
- Bộ phận HSNV công an huyện ĐB
- Lưu hồ sơ.